

NGHỊ QUYẾT

Về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Bắc Kạn

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13;

Căn cứ Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021;

Xét đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 636/TTr-CP ngày 06 tháng 12 năm 2019 và Báo cáo thẩm tra số 2889/BC-UBPL14 ngày 07 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban Pháp luật,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Bắc Kạn

1. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Ngân Sơn như sau:

a) Thành lập xã Hiệp Lực trên cơ sở nhập toàn bộ 23,60 km² diện tích tự nhiên, 1.353 người của xã Hương Nê và toàn bộ 28,26 km² diện tích tự nhiên, 2.735 người của xã Lăng Ngâm. Sau khi thành lập, xã Hiệp Lực có 51,86 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 4.088 người.

Xã Hiệp Lực giáp xã Thuận Mang, thị trấn Nà Phặc; các huyện Ba Bể, Bạch Thông và Na Rì;

b) Sau khi sắp xếp, huyện Ngân Sơn có 10 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 09 xã và 01 thị trấn.

2. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Na Rì như sau:

a) Thành lập xã Văn Lang trên cơ sở nhập toàn bộ 22,32 km² diện tích tự nhiên, 1.155 người của xã Ân Tĩnh và toàn bộ 34,88 km² diện tích tự nhiên, 1.750 người của xã Lạng Sơn. Sau khi thành lập, xã Văn Lang có 57,20 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 2.905 người.

Xã Văn Lang giáp các xã Côn Minh, Kim Hỷ, Lương Thượng, Sơn Thành, Văn Minh, Văn Vũ, thị trấn Yên Lạc và huyện Ngân Sơn;

b) Thành lập xã Trần Phú trên cơ sở nhập toàn bộ 22,82 km² diện tích tự nhiên, 1.474 người của xã Hào Nghĩa và toàn bộ 24,19 km² diện tích tự nhiên, 1.513 người của xã Hữu Thác. Sau khi thành lập, xã Trần Phú có 47,01 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 2.987 người.

Xã Trần Phú giáp các xã Côn Minh, Cư Lễ, Dương Sơn, Quang Phong, Văn Minh và tỉnh Lạng Sơn;

c) Thành lập xã Sơn Thành trên cơ sở nhập toàn bộ 22,67 km² diện tích tự nhiên, 2.007 người của xã Lam Sơn và toàn bộ 17,69 km² diện tích tự nhiên, 1.123 người của xã Lương Thành. Sau khi thành lập, xã Sơn Thành có 40,36 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 3.130 người.

Xã Sơn Thành giáp các xã Cư Lễ, Kim Lư, Văn Lang, Văn Minh và thị trấn Yên Lạc;

d) Điều chỉnh 13,37 km² diện tích tự nhiên, 1.461 người của xã Lương Hạ vào thị trấn Yên Lạc. Sau khi điều chỉnh, thị trấn Yên Lạc có 17,65 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 5.280 người.

Thị trấn Yên Lạc giáp các xã Cường Lợi, Kim Lư, Sơn Thành, Văn Lang, Văn Vũ;

đ) Điều chỉnh 3,94 km² diện tích tự nhiên, 159 người của xã Văn Học; toàn bộ 4,40 km² diện tích tự nhiên, 357 người của xã Lương Hạ sau khi điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính quy định tại điểm đ khoản này vào xã Cường Lợi. Sau khi điều chỉnh, xã Cường Lợi có 26,99 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 2.320 người.

Xã Cường Lợi giáp xã Kim Lư, xã Văn Vũ, thị trấn Yên Lạc và tỉnh Lạng Sơn;

e) Thành lập xã Văn Vũ trên cơ sở nhập toàn bộ 10,56 km² diện tích tự nhiên, 852 người của xã Văn Học sau khi điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính quy định tại điểm đ khoản này và toàn bộ 79,63 km² diện tích tự nhiên, 1.828 người của xã Vũ Loan. Sau khi thành lập, xã Văn Vũ có 90,19 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 2.680 người.



Xã Văn Vũ giáp xã Cường Lợi, xã Văn Lang, thị trấn Yên Lạc; huyện Ngân Sơn và tỉnh Lạng Sơn;

g) Sau khi sắp xếp, huyện Na Ri có 17 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 16 xã và 01 thị trấn.

3. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Bạch Thông như sau:

a) Thành lập xã Quân Hà trên cơ sở nhập toàn bộ 7,62 km² diện tích tự nhiên, 2.000 người của xã Quân Bình và toàn bộ 12,51 km² diện tích tự nhiên, 1.843 người của xã Hà Vị. Sau khi thành lập, xã Quân Hà có 20,13 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 3.843 người.

Xã Quân Hà giáp các xã Cẩm Giàng, Đôn Phong, Lục Bình, Nguyên Phúc, Tân Tú và thành phố Bắc Kạn;

b) Nhập toàn bộ 20,88 km² diện tích tự nhiên, 1.604 người của xã Phương Linh vào thị trấn Phú Thông. Sau khi nhập, thị trấn Phú Thông có 21,97 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 3.679 người.

Thị trấn Phú Thông giáp các xã Sỹ Bình, Tân Tú, Vi Hương; huyện Ba Bể và huyện Ngân Sơn;

c) Thành lập xã Tân Tú trên cơ sở nhập toàn bộ 13,70 km² diện tích tự nhiên, 1.498 người của xã Tân Tiến và toàn bộ 12,50 km² diện tích tự nhiên, 2.016 người của xã Tú Trĩ. Sau khi thành lập, xã Tân Tú có 26,20 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 3.514 người.

Xã Tân Tú giáp các xã Lục Bình, Nguyên Phúc, Quân Hà, Sỹ Bình, Vi Hương và thị trấn Phú Thông;

d) Sau khi sắp xếp, huyện Bạch Thông có 14 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 13 xã và 01 thị trấn.

4. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Chợ Đồn như sau:

a) Thành lập xã Đồng Thắng trên cơ sở nhập toàn bộ 21,62 km² diện tích tự nhiên, 2.057 người của xã Đông Viên và toàn bộ 24,78 km² diện tích tự nhiên, 1.560 người của xã Rã Bán. Sau khi thành lập, xã Đồng Thắng có 46,40 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 3.617 người.

Xã Đồng Thắng giáp các xã Bằng Phúc, Đại Sáo, Phương Viên và huyện Bạch Thông;



b) Nhập 7,41 km² diện tích tự nhiên, 200 người của xã Phong Huân vào xã Bằng Lăng. Sau khi nhập, xã Bằng Lăng có 41,26 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 1.715 người.

Xã Bằng Lăng giáp các xã Đại Sáo, Lương Bằng, Nghĩa Tá, Yên Phong, Yên Thượng và thị trấn Bằng Lũng;

c) Thành lập xã Yên Phong trên cơ sở nhập toàn bộ 16,26 km² diện tích tự nhiên, 653 người của xã Phong Huân sau khi điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính quy định tại điểm b khoản này và toàn bộ 29,14 km² diện tích tự nhiên, 2.013 người của xã Yên Nhuận. Sau khi thành lập, xã Yên Phong có 45,40 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 2.666 người.

Xã Yên Phong giáp các xã Bằng Lăng, Bình Trung, Đại Sáo, Nghĩa Tá, Yên Mỹ và tỉnh Thái Nguyên;

d) Sau khi sắp xếp, huyện Chợ Đồn có 20 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 19 xã và 01 thị trấn.

5. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Chợ Mới như sau:

a) Thành lập thị trấn Đồng Tâm trên cơ sở nhập toàn bộ 2,33 km² diện tích tự nhiên, 2.703 người của thị trấn Chợ Mới và toàn bộ 20,34 km² diện tích tự nhiên, 3.150 người của xã Yên Đĩnh. Sau khi thành lập, thị trấn Đồng Tâm có 22,67 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 5.853 người.

Thị trấn Đồng Tâm giáp các xã Như Cố, Quảng Chu, Thanh Thịnh và tỉnh Thái Nguyên;

b) Thành lập xã Thanh Thịnh trên cơ sở nhập toàn bộ 28,00 km² diện tích tự nhiên, 1.989 người của xã Thanh Bình và toàn bộ 23,51 km² diện tích tự nhiên, 1.876 người của xã Nông Thịnh. Sau khi thành lập, xã Thanh Thịnh có 51,51 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 3.865 người.

Xã Thanh Thịnh giáp xã Nông Hạ, xã Như Cố, thị trấn Đồng Tâm và tỉnh Thái Nguyên;

c) Sau khi sắp xếp, huyện Chợ Mới có 14 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 13 xã và 01 thị trấn.

6. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Ba Bè như sau:

a) Nhập toàn bộ 24,25 km² diện tích tự nhiên, 2.297 người của xã Cao Trĩ vào xã Thượng Giáo. Sau khi nhập, xã Thượng Giáo có 56,93 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 5.549 người.



Xã Thượng Giáo giáp các xã Bành Trạch, Cao Thượng, Địa Linh, Khang Ninh, Quảng Khê, thị trấn Chợ Rã và huyện Pác Nặm;

b) Sau khi sắp xếp, huyện Ba Bể có 15 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 14 xã và 01 thị trấn.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2020.

2. Kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, tỉnh Bắc Kạn có 08 đơn vị hành chính cấp huyện, gồm 07 huyện và 01 thành phố; 108 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 96 xã, 06 phường và 06 thị trấn.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn và các cơ quan, tổ chức hữu quan có trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết này; sắp xếp, ổn định bộ máy các cơ quan, tổ chức ở địa phương; ổn định đời sống của Nhân dân địa phương, bảo đảm yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh trên địa bàn.

2. Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Bắc Kạn, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Kim Ngân